

Số: /TTr-BTP

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thi hành án dân sự về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống Thi hành án dân sự

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ năm 2026 và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống Thi hành án dân sự (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định). Bộ Tư pháp xin kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định với các nội dung chủ yếu như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị

Trong thời gian qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành nhiều Nghị quyết, Kết luận quan trọng, là kim chỉ nam định hướng cho việc tiếp tục thể chế hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đẩy mạnh chuyển đổi số, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; bổ sung chế độ, chính sách đãi ngộ và cơ chế bảo vệ, bảo đảm an toàn đối với cơ quan, người thi hành công công vụ trong hoạt động thi án dân sự; xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Cụ thể như:

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII: Đặt ra yêu cầu cấp bách về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới yêu cầu.

- Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Quy định số 183-QĐ/TW ngày 18/9/2024 của Bộ Chính trị về bảo vệ cơ quan, tổ chức, người thi hành công vụ trong hoạt động tổ tụng, thi hành án.

- Kết luận số 162-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nội dung lớn của dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) và Đề án tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hệ thống thi hành án dân sự bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Cơ sở pháp lý

- Ngày 05/12/2025, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội đã thông qua Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật THADS năm 2025), có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, thay thế Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã giao Chính phủ quy định chi tiết nhiều nội dung khác nhau, trong đó có các điều, khoản liên quan đến công tác tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm thi hành án dân sự, cụ thể tại: Khoản 4 Điều 9 về bảo đảm hoạt động thi hành án dân sự; Khoản 5 Điều 22 về Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự; Khoản 10 Điều 24 về thi tuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chấp hành viên; và Khoản 9 Điều 25 về sử dụng công cụ hỗ trợ trong thi hành công vụ. Bên cạnh đó, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Cán bộ, công chức, Luật Ngân sách Nhà nước (mới) đã đặt ra những yêu cầu mới về phân cấp, phân quyền, tự chủ tài chính và trách nhiệm giải trình có liên quan cần được tiếp tục được cụ thể hoá.

- Ngày 31/12/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2835/QĐ-TTg về Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, trong đó đã phân công Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng 03 Nghị định, trong đó có Nghị định quy định về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống Thi hành án dân sự, thời hạn trình Chính phủ là trước ngày 15/4/2026.

3. Cơ sở thực tiễn

Sau 10 năm triển khai thực hiện và 03 lần được sửa đổi, bổ sung (bởi Nghị định số 120/2016, 33/2020, 152/2024), bên cạnh hiệu quả tích cực đạt được, đến nay Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật thi hành án dân sự năm 2014 đã bộc lộ những vướng mắc, bất cập cần được sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn về tiếp tục hoàn thiện tổ chức, hoạt động của cơ quan THADS phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy mô hình cơ quan THADS một cấp; đảm bảo nguồn lực tài chính cho hệ thống THADS trong bối cảnh sắp xếp bộ máy, chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác THADS; minh bạch hoá công tác cán bộ, cơ chế bảo vệ Chấp hành viên, người làm công tác THADS; trách nhiệm phối hợp của cấp uỷ, chính quyền địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác THADS.

Từ những yêu cầu nêu trên, việc ban hành Nghị định mới để tiếp tục thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Đảng, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ ủy quyền lập pháp mà Luật THADS năm 2025 đã giao quy định chi tiết, khắc phục những điểm hạn chế, bất cập của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích xây dựng Nghị định

Xây dựng hành lang pháp lý đồng bộ, chi tiết để triển khai Luật THADS 2025; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ THADS theo hướng chuyên nghiệp, liêm chính; thiết lập cơ chế bảo vệ hiệu quả và bảo đảm nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất hiện đại cho hệ thống THADS.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đẩy mạnh chuyển đổi số, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Quy định chi tiết, đầy đủ các điều, khoản Luật THADS năm 2025 giao và hướng dẫn các vấn đề thực sự cần thiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

- Kế thừa quy định hiện hành còn phù hợp đã được thực hiện hiệu quả trên thực tế; đồng thời sửa đổi, bổ sung mới các quy định cần thiết để hoàn thiện cơ sở pháp lý về THADS theo hướng đầy đủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan, thuận lợi, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Tăng cường trách nhiệm của Chấp hành viên, cơ quan THADS, cơ quan quản lý nhà nước về THADS; bảo đảm sự quản lý thống nhất, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về THADS.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

- Ngày 05/01/2026, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 01/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch xây dựng Nghị định quy định về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống Thi hành án dân sự, theo đó, dự thảo Nghị định phải trình Chính phủ xem xét, cho ý kiến chậm nhất là ngày 15/4/2026.

- Ngày 25/12/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định 3675/QĐ-BTP thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị định nêu trên. Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, xây dựng dự thảo quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật THADS năm 2025 và các biện pháp thi hành để bảo đảm triển khai thi hành Luật kịp thời, hiệu quả.

- Bộ Tư pháp đã tổ chức hội thảo, tọa đàm, đăng tải lấy ý kiến nhân dân, đối tượng chịu sự tác động; đồng thời lấy ý kiến bằng văn bản các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Nghị định theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành và biện pháp, hướng dẫn Luật ban hành văn bản QPPL năm 2025.

Ngày/3/2026, Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định dự thảo Nghị định và có Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-BTP ngày/3/2026.

Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định, ý kiến của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp đã xây dựng Báo cáo số/BC-BTP ngày/4/2026 tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, đồng thời nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết (Điều 1): Khoản 4 Điều 9 về bảo đảm hoạt động thi hành án dân sự; Khoản 5 Điều 22 về Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự; Khoản 10 Điều 24 về thi tuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chấp hành viên; và Khoản 9 Điều 25 về sử dụng công cụ hỗ trợ trong thi hành công vụ.

2.2. Đối tượng áp dụng

Nghị định áp dụng đối với cơ quan quản lý THADS, cơ quan THADS, Chấp hành viên, văn phòng THADS, Thừa hành viên, người làm công tác THADS và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành án dân sự.

2.3. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được kết cấu gồm 06 Chương, 41 điều. Cụ thể như sau:

(1) Chương I: Quy định chung (Điều 1, 2). Chương này quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, trong đó xác định rõ phạm vi của điều chỉnh của dự thảo Nghị định tập trung vào các điều, khoản Luật giao quy định chi tiết.

(2) Chương II: Quy định về người làm công tác thi hành án dân sự gồm Lãnh đạo cơ quan THADS, Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký, người thực thi công vụ trong hoạt động THADS (từ Điều 3 đến Điều 16), Cụ thể:

- **Đối với Chấp hành viên:** từ Điều 5 - Điều 11 dự thảo Nghị định quy định chi tiết khoản 10 điều 24 của Luật, theo đó:

+ Về thi tuyển Chấp hành viên: Dự thảo Nghị định quy định đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan THADS, theo đó giao Thủ

trưởng cơ quan THADS có trách nhiệm rà soát, lập danh sách người đủ điều kiện và gửi Cục Quản lý THADS tổng hợp. Việc giao quyền sơ tuyển thực chất cho địa phương giúp quá trình tuyển dụng sát với nhu cầu thực tế của từng địa bàn (trước đây Điều 58 Nghị định số 62 quy định việc thẩm định hồ sơ tập trung chủ yếu đưa về Tổng cục). Dự thảo Nghị định cũng quy định rõ hồ sơ đăng ký thi tuyển giúp chuẩn hóa đầu vào ngay từ bước cơ sở.

+ Quy định việc bổ nhiệm Chấp hành viên phải qua thi tuyển, trong đó bổ sung điều kiện kiện chặt chẽ hơn nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức Chấp hành viên như: mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục gần nhất; chưa từng bị cách chức Chấp hành viên; chưa từng bị kỷ luật, kết án về hành vi tham nhũng; và không thuộc trường hợp đang trong thời gian giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

+ Quy định việc miễn nhiệm, cách chức Chấp hành viên: chi tiết khoản 7, khoản 8 Điều 24 của Luật, đồng thời kế thừa Điều 64, Điều 65 Nghị định số 62, Điều 11 dự thảo Nghị định quy định cụ thể quy trình miễn nhiệm, cách chức đối với Chấp hành viên, đồng thời dẫn chiếu áp dụng áp dụng việc cách chức chấp hành viên được thực hiện thống nhất theo quy định về xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

- Đối với Thẩm tra viên và Thư ký thi hành án (Điều 12 đến Điều 16 dự thảo Nghị định): cơ bản kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định số 62, đồng thời quy định rõ hơn, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và những việc không được làm (bao gồm cả các quy định về cấm không được tham gia thẩm tra vụ việc liên quan đến người thân).

(3) Chương III: Bảo vệ cơ quan, người thi hành công vụ trong hoạt động thi hành án dân sự: Từ điều 17 đến Điều 23 dự thảo Nghị định quy định chi tiết khoản 4 Điều 9 của Luật, trong đó đã bổ sung quy định mới quan trọng về tăng cường cơ chế bảo vệ đối với cơ quan, chấp hành viên, công chức làm công tác thi hành án trong thực thi công vụ. Quy định này nhằm tiếp tục thể chế hoá đầy đủ Quy định số 183-QĐ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ cơ quan, tổ chức, người thi hành công vụ trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đồng thời bổ sung kịp thời những hạn chế của Nghị định số 62 và các quy định hiện hành còn mang tính nguyên tắc chung, thiếu cụ thể, phân tán, chủ yếu tập trung vào bảo vệ thân thể tại thời điểm cưỡng chế thi hành án mà chưa bao quát được các khía cạnh bảo vệ toàn diện đối tượng, nội dung được bảo vệ.

(4) Chương IV: Chế độ, thể, công cụ hỗ trợ, trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và chế độ chính sách từ Điều 24 đến Điều 34. Chương này quy định chi tiết khoản 10 điều 24, cơ bản kế thừa quy định từ điều 73-83 Nghị định số 62, trong đó quy định về lương, chế độ phụ cấp của Chấp hành viên, thẩm tra viên, người làm công tác thi hành án dân sự; quy định về nhận diện và bảo vệ cán bộ gồm: (i) Quy định nguyên tắc về chế độ, chính sách về lương, phụ cấp của Chấp hành viên, Thẩm

tra viên, công chức làm công tác THADS; (ii) Thẻ chức danh; (iii) Công cụ hỗ trợ; (iv) Trang phục và Cấp hiệu: Mô tả chi tiết quy cách phù hiệu, cấp hiệu (sao, vạch, cảnh tùng) cho từng ngạch (Cao cấp, Trung cấp, Sơ cấp) và chức vụ lãnh đạo; quy định cứng về niên hạn cấp phát trang phục (ví dụ: quần áo xuân hè 02 bộ/02 năm, giày da 01 đôi/01 năm...). Bên cạnh đó, bổ sung quy định liên quan đến đối tượng và niên hạn sử dụng trang phục phù hợp với điều kiện thực tế của vùng miền, tránh giàn trái, lãng phí.

(5) Chương IV: Quan hệ phối hợp trong công tác tổ chức cán bộ, điều kiện bảo đảm cho công tác thi hành án dân sự tại địa phương, từ Điều 35 đến Điều 39. Chương này nhằm tiếp tục cụ thể hoá điểm d khoản 4 Điều 10 của Luật, trong đó xác định rõ hơn trách nhiệm phối hợp của cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương trong hiệp y, cho ý kiến về công tác tổ chức cán bộ, và bố trí hỗ trợ kinh phí địa phương cho hoạt động của cơ quan THADS thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

(6) Chương VI: Hiệu lực và trách nhiệm thi hành gồm Điều 40 và Điều 41.

4. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Dự thảo Nghị định bảo đảm tính tương thích giữa các quy định của dự thảo với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

5. Về việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định bảo đảm không có sự phân biệt về giới, không có điều khoản liên quan đến giới.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH GỬI THẨM ĐỊNH:

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIẠN TRÌNH BAN HÀNH

Về nguồn nhân lực bảo đảm thi hành Nghị định sau khi được ban hành: Việc thi hành Nghị định cơ bản kế thừa nguồn lực có sẵn, không làm phát sinh bộ máy, con người để triển khai thực hiện.

Về nguồn lực tài chính để thi hành Nghị định: Việc xây dựng cơ sở dữ liệu về THADS của Bộ Tư pháp và triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, điều kiện bảo đảm hoạt động dự kiến cần nguồn vốn đầu tư khoảng tỷ đồng.

Thời gian trình ban hành Nghị định: thực hiện theo Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31/12/2025, của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định về tổ chức cán bộ và

điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VPCP, Vụ PL VPCP;
- Vụ PL&TP, UBPL&TP của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Lưu: VT, Cục QLTHADS (5b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hải Ninh